

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 31/2003/QĐ-BNN ngày 08/01/2003 về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2002 - 2004 cho đơn vị sự nghiệp có thu.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002;*

*Căn cứ Quyết định số 146/2001/QĐ-BTC ngày 27/12/2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2002;*

*Căn cứ Công văn số 14376/TC-HCSN ngày 31/12/2002 của Bộ Tài chính về việc thẩm định đơn vị sự nghiệp có thu năm 2002;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính kế toán,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao quyền tự chủ tài chính theo quy chế tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên cho: Trung tâm nghiên cứu thực nghiệm nông lâm nghiệp lâm đồng.

**Điều 2.** Kinh phí ngân sách nhà nước cấp chi bảo đảm hoạt động thường xuyên cho đơn vị là: 890 triệu đồng (Tám trăm chín mươi triệu đồng);

Số kinh phí này được ổn định trong 3 năm (2002, 2003, 2004) và hàng năm được tăng thêm theo tỷ lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

**Điều 3.** Căn cứ dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2002 đã được Bộ giao, số chi ổn định trong 3 năm tại Điều 2 nói trên, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo đúng Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002 của Bộ Tài chính./.

**KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và  
Phát triển nông thôn**  
*Thủ trưởng*

**CAO ĐỨC PHÁT**

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 32/2003/QĐ-BNN ngày 08/01/2003 về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2002 - 2004 cho đơn vị sự nghiệp có thu.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002;*

*Căn cứ Quyết định số 146/2001/QĐ-BTC ngày 27/12/2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2002;*

*Căn cứ Công văn số 14376/TC-HCSN ngày*



31/12/2002 của Bộ Tài chính về việc thẩm định đơn vị sự nghiệp có thu năm 2002;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính kế toán,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao quyền tự chủ tài chính theo quy chế tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên cho: Viện nghiên cứu rau quả.

**Điều 2.** Kinh phí ngân sách nhà nước cấp chi bảo đảm hoạt động thường xuyên cho đơn vị là: 3.117 triệu đồng (Ba nghìn một trăm mười bảy triệu đồng);

Số kinh phí này được ổn định trong 3 năm (2002, 2003, 2004) và hàng năm được tăng thêm theo tỷ lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

**Điều 3.** Căn cứ dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2002 đã được Bộ giao, số chi ổn định trong 3 năm tại Điều 2 nói trên, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo đúng Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002 của Bộ Tài chính./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và  
Phát triển nông thôn  
Thủ trưởng

CAO ĐỨC PHÁT

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 33/2003/QĐ-BNN ngày 08/01/2003 về việc giao quyền tự chủ tài chính**

**giai đoạn 2002 - 2004 cho đơn vị sự nghiệp có thu.**

#### BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002;

Căn cứ Quyết định số 146/2001/QĐ-BTC ngày 27/12/2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2002;

Căn cứ Công văn số 14376/TC-HCSN ngày 31/12/2002 của Bộ Tài chính về việc thẩm định đơn vị sự nghiệp có thu năm 2002;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính kế toán,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao quyền tự chủ tài chính theo quy chế tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên cho: Viện Lúa đồng bằng sông Cửu Long.

**Điều 2.** Kinh phí ngân sách nhà nước cấp chi bảo đảm hoạt động thường xuyên cho đơn vị là: 2.472 triệu đồng (Hai nghìn bốn trăm bảy mươi hai triệu đồng);

Số kinh phí này được ổn định trong 3 năm (2002, 2003, 2004) và hàng năm được tăng thêm theo tỷ lệ do Thủ tướng Chính phủ quyết định.